TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ	*Kiến Xương, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1974
- Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị H** sinh năm 1981

Đều có địa chỉ: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh C và chị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2005 tại UBND xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ bất đồng quan điểm sống. Ngày 10/4/2023, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ tuy nhiên anh

C và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh Ch và chị H.

[2].Ly hôn anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Việt T, sinh ngày 14/4/2008. Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 5 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh C và chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết và chịu lệ phí cấp dưỡng nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Việt T, sinh ngày 14/4/2008. Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 5 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiềnlệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đối trừ tiền tạm ứng lệ phí chị

H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001872 ngày 10/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí; chị Hồi đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã Vũ Trung (NơiĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Xuân